

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NAM TRỰC
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2019/HS-ST.

Ngày: 24-7-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM TRỰC, TỈNH NAM ĐỊNH**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Mạnh Cường

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Bùi Văn Lịch.

Ông: Lê Văn Viện.

-Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Minh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Nam Trực.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực tham gia phiên tòa:
Bà Ngô Thị Thu Huyền – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 07 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định mở phiên tòa sơ thẩm công khai xét xử vụ án hình sự thụ lý số: 37/2019/HSST ngày 25 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2019/HSST- QĐ ngày 10 tháng 7 năm 2019 đối với:

Bị cáo: Trịnh Quốc V - Sinh năm: 1998; Nơi sinh, nơi cư trú: Xóm A, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định. Nghề nghiệp: Sinh viên; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên Chúa Giáo; Con ông: Trịnh Văn K-Sinh năm: 1974; Con bà: Vũ Thị N-Sinh năm: 1976.

Tiền sự: Không

Tiền án: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19/4/2019 đến ngày 31/5/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng bảo lãnh. Đến nay có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Chu Văn Đ; sinh năm 1982

Nơi cư trú: Thôn C, xã B, huyện N, tỉnh Nam Định

(Tại phiên tòa, anh Đ có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên

tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 15 phút ngày 15/9/2018, bị cáo có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen bạc BKS 18E1-334.49 của mình đi trên TL490C theo hướng từ TP Nam Định -> huyện Nam Trực chở em trai là Trịnh Vũ Gia H – Sinh năm 2011 phía trước. Khi đến Km6+450 tỉnh lộ 490C thuộc địa phận xã N, huyện N, tỉnh Nam Định, bị cáo thấy có ánh sáng đèn pha của phương tiện đi ngược chiều làm chói mắt nên điều khiển xe mô tô từ làn đường cho xe cơ giới đi vào làn đường dành cho xe thô sơ bên phải đường theo hướng đi của bị cáo thì xô vào anh Chu Văn Đ đang ngồi trên xe mô tô BKS 18K1- 353.40 dừng tại phần đường xe thô sơ sát lề cỏ. Ngay sau khi xảy ra tai nạn, nồng độ cồn trong khí thở của bị cáo đo được là 0,979mg/l. Hậu quả anh Đ bị chấn thương sọ não được đưa đi bệnh viện Hữu nghị Việt Đức điều trị từ ngày 15/9/2018 đến ngày 22/9/2018 thì được ra viện và tiếp tục điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Nam Định từ ngày 13/11/2018 đến ngày 23/11/2018 thì ra viện. V và H bị xây xát nhẹ. Xe mô tô BKS 18E1-334.49 đổ nghiêng trái nằm trên làn đường dành cho xe thô sơ. Sau khi xảy ra tai nạn, chiếc xe mô tô BKS 18E1-334.49 có người dân đã đưa đi khỏi hiện trường. Anh Đỗ Văn T trú tại N, huyện N, tỉnh Nam Định đã đưa xe đến giao nộp cho Cơ quan CSĐT- Công an huyện Nam Trực để phục vụ việc khám nghiệm hiện trường, giải quyết vụ việc. Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 18E1-334.49; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade BKS 18K1- 353.40; 01 giấy phép lái xe mô tô, 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, 01 chứng nhận bảo hiểm xe mô tô – xe máy BKS 18E1-334.49 mang tên chủ xe Trịnh Quốc V.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 26/19/TgT ngày 28/02/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Nam Định kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của anh Chu Văn Đ là 70%.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Tình trạng hiện trường: Hiện trường được dựng lại theo lời khai nhân chứng; Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn thuộc Km6 + 450, TL 490C thuộc địa phận xã Nam Cường, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định; đoạn đường thẳng mặt đường trải nhựa phẳng, lòng đường rộng 11m, bên phía Tây là bờ mương, bên phía Đông là cánh đồng, đoạn đường được chia thành hai chiều đường xe chạy bởi vạch kẻ đứt ở giữa đường, mỗi chiều đường được chia thành hai phần đường xe thô sơ và xe cơ giới bằng vạch kẻ liền. Điểm mốc là cột mốc H5/6 Lấy mép đường phía Tây làm mép đường chuẩn. Quá trình khám nghiệm hiện trường bắt đầu theo hướng từ Bắc đến Nam. Trên hiện trường để lại: (1) cột mốc H5/6, (2) Xe mô tô BKS 18K1-353.40, (3) Vết cày chum đứt quãng, (4) Xe mô tô BKS 18E1-334.49. Cụ thể: (1) Tại vị trí đỉnh chóp của cột mốc Km6+450 TL 490C có vết mài xước sơn màu đỏ, chiều hướng từ Đông Bắc đến Tây Nam kích thước 0,1m x 0,01m. (2) Xe mô tô BKS 18K1-353.40 sau khi va chạm xe đổ nghiêng sang trái, đầu xe quay hướng Tây Nam, đuôi xe quay hướng Đông Bắc. Từ trục trước xe mô tô BKS 18K1-353.40 cách mép đường phía Tây là 0,13m, cách trục sau xe mô tô BKS 18E1-334.49 là 11,2m. Từ trục sau xe mô tô 18K1-353.40 cách mép đường phía Tây là 0,9m, cách cột mốc Km6+450 TL 490C là 1,2m, cách điểm đầu vết cày chum là 1,3m. (3) Vết cày chum đứt quãng không liên

tục kích thước 11,2m, có chiều hướng từ Bắc đến Nam, từ bé đến to dần (0,01m đến 0,5m). Điểm đầu cách mép đường phía Tây là 1,2m, hai điểm cuối: Một điểm kết thúc tại múp tay nắm bên trái người lái xe mô tô BKS 18E1-334.49, một điểm kết thúc tại đế chân bên trái người lái xe mô tô 18E1-334.49 lần lượt cách mép đường phía Tây là 1,8m và 1,3m.(4) Xe mô tô BKS 18E1-334.49 sau khi va chạm xe đồ nghiêng sang trái, đầu xe quay hướng Đông Nam, đuôi xe quay hướng Tây Bắc. Từ trục trước xe mô tô 18E1-334.49 cách mép đường phía Tây là 1,9m, cách cột mốc H5/6 là 26,8m. Từ trục sau xe mô tô 18E1-334.49 đến mép đường phía Tây là 0,8m.

Kết quả khám phương tiện xe mô tô BKS 18K1-353.40: Xe mô tô BKS: 18K1-353.40 nhãn hiệu HONDA, loại xe: AIRBLADE, màu đỏ đen. Xe có hai gương chiếu hậu. Phần cạnh bề mặt ngoài phía trước đế chân người lái bên trái có vết trượt xước nhựa không rõ hình kích thước 22cm x 2cm bề mặt có bám bụi đất và mảnh đá dăm. Đế chân người ngồi sau bên trái bị đẩy ngược từ sau về trước, chéo theo chiều từ trên xuống dưới làm bật bung khớp nối phía dưới; bề mặt cạnh phía dưới của kim loại đế chân có vết trượt xước không rõ hình kích thước 4cm x 0,3cm; trên bề mặt có bám lớp màu đen và mặt nhựa. Bề mặt ốp nhựa hông bên phải phía trên đế chân người ngồi lái bên phải có vết trượt xước nhựa không rõ hình kích thước 17cm x 3cm. Bề mặt cạnh ngoài phía sau đế chân người ngồi lái bên phải có vết trượt xước nhựa không rõ hình kích thước 19cm x 2cm; trên bề mặt có bám lớp mặt bụi.

Kết quả khám phương tiện xe mô tô BKS 18E1-334.49: Xe mô tô BKS 18E1-334.49 nhãn hiệu HONDA, loại xe: WAVE, màu sơn: đen bạc. Xe không có 2 gương chiếu hậu. Phần nhựa bảo vệ đèn xi nhan bên phải bị gãy vỡ không rõ hình kích thước 15cm x 5cm (theo chủ phương tiện trình bày đã bị vỡ từ trước). Bề mặt nhựa bảo vệ đèn pha, xi nhan phía trước bên trái bị nứt vỡ trầy xước không rõ hình kích thước 24cm x 14cm, cụm đèn pha bị lỏng. Đầu tay nắm lái bên trái có vết trầy xước kim loại và cao su bảo vệ không rõ hình kích thước 2,5cm x 3cm. Bề mặt cạnh phía trên cánh yếm bên trái có vết trượt xước nhựa không rõ hình kích thước 19cm x 2,5cm. Đầu đế chân người lái bên trái có vết trượt xước kim loại và cao su không rõ hình kích thước 3cm x 2,5cm. Bề mặt cạnh tay xách phía sau bên trái có vết trượt xước nhựa không rõ hình kích thước 12cm x 3cm. Cản phanh chân bên phải bị đẩy từ trước về sau, cạnh phía ngoài cách bề mặt lốc xe bên phải 15cm. Đế chân người ngồi lái bên phải bị đẩy lệch từ trước về sau so với bình thường 1cm, phần cao su bảo vệ bị vặn từ trước về sau, bề mặt cao su phía trước dưới bị trầy xước và rách kích thước 6cm x 4cm.

Quá trình điều tra, anh Chu Văn Đ không cung cấp tài liệu, chứng cứ về viện phí điều trị, Trịnh Quốc V và gia đình đã tự nguyện bồi thường số tiền 83.000.000 đồng cho bị hại là anh Chu Văn Đ. Anh Chu Văn Đ đã nhận đủ số tiền, không yêu cầu gì về phần dân sự nữa và có đơn xin không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Trịnh Quốc V.

Ngày 20/5/2019 Cơ quan CSĐT- Công an huyện Nam Trực đã trả chiếc xe mô tô BKS 18K1-353.40 cho anh Chu Văn Đ.

Bản cáo trạng số: 40/CT-VKS ngày 30/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo Trịnh Quốc V về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng và đề nghị: Căn cứ điểm b khoản 2 điều 260; Điều 38; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 và Điều 54, Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Trịnh Quốc V phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Xử phạt Trịnh Quốc V từ 27 tháng tù đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi. Trách nhiệm dân sự không đặt ra. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo xe Honda Wave, BKS 18E1-334.49 có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/6/2019 giữa Công an huyện Nam Trực và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Trực. Đối với Giấy phép lái xe; Giấy chứng nhận đăng ký xe moto, xe máy; Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe moto, xe máy mang tên Trịnh Quốc V căn cứ khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Trực, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra phù hợp với các chứng cứ khác như: Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 15/9/2018 và ngày 30/10/2018; bản kết luận giám định pháp y số 26/19/Tgt ngày 28/02/2019 của Trung tâm Pháp Y Sở Y tế tỉnh Nam Định, biên bản tạm giữ phương tiện, tang vật liên quan đến vụ án tai nạn giao thông ngày 15/9/2018; biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông ngày 24/10/2018.. Từ các chứng cứ trên đã đủ căn cứ kết luận: Khoảng 20 giờ 15 phút, ngày 15/9/2018, tại Km6+450 tỉnh lộ 490C thuộc địa phận xã Nam Cường, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định, bị cáo Trịnh Quốc V có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 18E1-33449 đi theo hướng từ Thành phố Nam Định đến huyện Nam Trực, đã đi sai làn đường, lấn sang phần đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ, không quan sát đã xô vào anh Chu Văn Đ đang

ngồi trên xe mô tô BKS 18K1- 353.40 dừng tại phần đường dành cho xe thô sơ bên phải theo hướng đi của bị cáo làm anh Đ bị chấn thương sọ não, với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 70%. Hành vi trên của bị cáo đã vi phạm Khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ; Khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm an toàn, sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, tính mạng của công dân. Bản thân bị cáo là người có đủ khả năng nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Do đó, hành vi trên của bị cáo đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tại thời điểm khi gây ra tai nạn, bị cáo có nồng độ cồn trong khí thở là 0,979mg/l nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường thiệt hại; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, bị hại có đơn xin không truy cứu trách nhiệm hình sự đối cho bị cáo, tại phiên tòa hôm nay anh Đ đã xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[4] Về hình phạt: Qua đánh giá tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy, cần xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn nhưng cho hưởng án treo kèm theo thời gian thử thách là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại. Anh Đ không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo xe Honda Wave, BKS 18E1-334.49 có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/6/2019 giữa Công an huyện Nam Trực và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Trực.

[7] Đối với Giấy phép lái xe; Giấy chứng nhận đăng ký xe moto, xe máy; Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe moto, xe máy mang tên Trịnh Quốc V; căn cứ khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, anh Đ có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ: điểm b khoản 2 điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Trịnh Quốc V phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Xử phạt Trịnh Quốc V 27(Hai mươi bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 54(Năm mươi tư) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Giao bị cáo Trịnh Quốc V cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

- Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2.Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình: trả lại cho bị cáo xe Honda Wave, BKS 18E1-334.49 có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/6/2019 giữa Công an huyện Nam Trực và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Trực.

Trả lại cho bị cáo Giấy phép lái xe; Giấy chứng nhận đăng ký xe moto, xe máy; Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe moto, xe máy mang tên Trịnh Quốc V

3.Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Bị cáo Trịnh Quốc V phải nộp 200.000(Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, anh Đ có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh+huyện;
- Chi cục THADS huyện Nam Trực;
- Công an huyện Nam Trực;
- UBND xã T, H.T;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HS+VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Mạnh Cường

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh+huyện;
- Chi cục THADS huyện Nam Trực;
- Công an huyện Nam Trực;
- UBND xã Trực Chính, huyện Trực Ninh;
- Bị cáo;
- Đại diện bị hại;
- Lưu HS+VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Mạnh Cường